

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ SÊ
TỈNH GIA LAI**

Bản án số: 40/2021/HS-ST
Ngày 23 - 9 - 2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ SÊ - TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Dậu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Văn Thiên

2. Ông Nay Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Bá Thới – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Khánh – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2021/TLST – HS, ngày 01 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2021/QĐXXST – HS, ngày 10 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Rlan U, sinh ngày 15/3/1994, tại: S, Gia Lai. Nơi cư trú: Làng P, xã H, huyện S, tỉnh Gia Lai. Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; Dân tộc: Jrai; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Siu Tul và bà Rlan H'N; có vợ là Kpă H'B và 02 con. Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Bị hại:

1. Bà Siu H'T, sinh năm 1966

Trú tại: Làng P, xã Ia H, huyện S, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

2. bà Siu H'Y (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại bà Siu H'Y : Bà Siu H'J, sinh năm 1978 (con ruột của bị hại).

Trú tại: Làng P, xã Ia H, huyện S, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Người phiên dịch tiếng Jrai: Ông Siu Y Bit – Cán bộ hưu trí

Trú tại: Tôt Biöch, thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 22/6/2021, sau khi uống rượu tại nhà ông Rơ Mah Jen, tại làng P, xã Ia H, huyện S, tỉnh Gia Lai, Rlan U (có giấy phép lái xe hạng A1) một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 81P1 – 10146 đi theo đường liên xã hướng P, xã Ia H, huyện S đi xã Ia D, huyện P. Khi Rlan U điều khiển xe đi trên đường nhựa liên xã thuộc địa phận làng P, xã Ia H, huyện S thì quan sát thấy bà Siu H'Y, và bà Siu H'T đang đi bộ phía trước cùng chiều. Do Rlan U không chú ý quan sát và không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi có người đi bộ trên đường nên đã tông vào bà Siu H'Y và bà Siu H'T. Hậu quả: bà Siu H'Y chết tại chỗ, bà Siu H'T bị gãy chân phải đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Gia Lai.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 454/GDPY, ngày 25/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận nguyên nhân chết của bà Siu H'Y là: Chấn thương sọ não.

Kết quả đo nồng độ cồn trong hơi thở của Rlan U: 0.788mg/l.

Kết quả test ma túy 4 chân của Rlan U: Âm tính.

Ngày 28/7/2021 bà Siu H'T đã có đơn từ chối giám định mức độ tổn hại sức khỏe.

Tại Bản cáo trạng số 41/CT – VKS ngày 31/8/2021, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Rlan U về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; Điều 38; các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Rlan U từ 03 đến 04 năm tù. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và có lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chư Sê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 22/6/2021, tại đường nhựa liên xã thuộc địa phận làng P, xã Ia H, huyện S, tỉnh Gia Lai, Rlan U có giấy phép lái xe hạng A1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 81P1 – 101.46 chạy hướng P, xã Ia H, huyện S đi xã D, huyện P. Do có uống rượu nên trong hơi thở có nồng độ cồn

0,788mg/l, thiếu chú ý quan sát và không đảm bảo tốc độ an toàn nên đã tông vào bà Siu H'Y và bà Siu H'T đang đi bộ phía trước cùng chiều. Hậu quả: bà Siu H'Y chết tại chỗ, bà Siu H'T bị gãy chân được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Gia Lai.

Hành vi của Rlan U đã vi phạm quy định tại khoản 8, khoản 23, Điều 8 Luật giao thông đường bộ và khoản 6, Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT Quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ và đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Nguyên nhân dẫn đến tai nạn là hoàn toàn thuộc về lỗi của bị cáo. Do đó, cần xử bị cáo một mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ Luật Hình sự.

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, sau khi gây tai nạn đã bồi thường khắc phục hậu quả về dân sự, được gia đình bị hại viết đơn bãi nại. Bị cáo có ông nội là Rơ Mah D là người có công với cách mạng được Nhà nước trao tặng Kỷ niệm chương chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù, đày. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét cho bị cáo khi lượng hình, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, Rlan U đã bồi thường chi phí điều trị, chi phí mai táng cho gia đình bà Siu H'Y tổng số tiền 73.000.000đ (Bảy mươi ba triệu đồng), bồi thường chi phí điều trị cho bà Siu H'T số tiền 16.000.000đ (Mười sáu triệu đồng). Đại diện gia đình bà Siu H'Y và bà Siu H'T không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[5]. Về vật chứng:

Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 81P1 – 101.46 là tài sản hợp pháp của Rlan U. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Sê đã ra trao trả chiếc xe trên cho Rlan U là đúng quy định.

Đối với 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, số: **640201018019** mang tên Rlan U, ngày cấp 08/9/2020, nơi cấp Sở giao thông vận tải tỉnh Gia Lai. Do bị cáo không bị cấm lái xe nên cần trả lại Giấy phép lái xe trên cho bị cáo.

[6]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Rlan U phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; Điều 38; các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Rlan U 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại để chấp hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, số: **640201018019** mang tên Rlan U, ngày cấp 08/9/2020, nơi cấp Sở giao thông vận tải tỉnh Gia Lai cho bị cáo Rlan U. Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/8/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Sê và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án; những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Sê;
- CA huyện Chư Sê;
- Bị cáo, BH;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- THAHS;
- CC.THADS huyện Chư Sê;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Dậu